

Số: 04/BC-HN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ  
Năm 2020**

(theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Xét báo cáo số 21/BC-BTGD ngày 22/02/2021 của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình quản trị năm 2020.

HDQT Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị kính báo cáo tình hình quản trị năm 2020, cụ thể như sau:

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ
- Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10, TP.HCM
- Số điện thoại: 028 38308899 - Fax: 028 38301802 - Website: www.ftic.vn
- Vốn điều lệ: 39.437.100.000 đồng
- Mã chứng khoán: FTI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Doanh nghiệp không thuộc đối tượng bắt buộc phải thực hiện kiểm toán nội bộ (theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020	29/7/2020	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 – Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) – Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2.



24

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ ( <i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i> )	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Tấn Dương	Chủ tịch HĐQT	01/7/2016	
2	Ông Võ Hồng Phong	Thành viên HĐQT	01/7/2016	
3	Ông Vũ Cương Quyết	Thành viên HĐQT	01/7/2016	
4	Ông Đỗ Trọng Toàn	Thành viên HĐQT	01/7/2016	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Tấn Dương	12 (7 lần họp, 5 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
2	Ông Võ Hồng Phong	12 (7 lần họp, 5 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
3	Ông Vũ Cương Quyết	12 (7 lần họp, 5 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	
4	Ông Đỗ Trọng Toàn	12 (7 lần họp, 5 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản)	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

#### a. Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên có các buổi làm việc, trao đổi trực tiếp với Ban điều hành Công ty, thông qua đó đề Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, thông qua đó xem xét, đánh giá kết quả hoạt động SXKD, ra biên bản, nghị quyết để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đạt vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách theo kế hoạch đã đề ra. Cụ thể số liệu theo Báo cáo kết quả SXKD ngày 30/12/2020 của Tổng Giám đốc Công ty như sau:

- Doanh thu: 10.306.562.396 đồng, đạt tỷ lệ 158% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 4.646.026.389 đồng, đạt tỷ lệ 2.116% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách: 2.913.153.555 đồng, đạt tỷ lệ 105% so với kế hoạch.

#### b. Về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ và Nghị quyết HĐQT:

Trong năm 2020, thông qua các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng quản trị đã ban hành 04 Nghị quyết, Quyết định. Theo đó, HĐQT phân công cho Ban điều hành thực hiện trong năm 2020 với 14 nội dung công việc trọng tâm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ (hoàn thành 03 nội dung), 04 nội dung công việc theo Nghị quyết HĐQT (hoàn thành 04 nội dung); 17 nội dung công việc theo Biên bản họp HĐQT (hoàn thành 09 nội dung).

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 02/QĐ-HĐQT.2020	25/02/2020	Chấm dứt HĐLĐ, thôi nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty.	100%
2	Số 08/NQ-HĐQT.2020	27/4/2020	Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
3	Số 23/NQ-HĐQT.2020	31/8/2020	Lao động và quỹ tiền lương thực hiện năm 2019, kế hoạch năm 2020.	100%
4	Số 26/NQ-HĐQT.2020	15/9/2020	Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán.
2	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Tài chính-Ngân hàng.
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	Thành viên Ban kiểm soát	Ngày 01/7/2016	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán-Kiểm toán.

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	04	100%	100%	
2	Ông Huỳnh Văn Quang Trung	04	100%	100%	
3	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt	04	100%	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020- số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29/7/2020, Ban kiểm soát tổ chức thực hiện 04 buổi kiểm tra định kỳ theo chương trình kế hoạch kiểm tra năm 2020, nội dung chương trình làm việc của Ban kiểm soát như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 21A/NQ-ĐHĐCĐ.2020 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2020;

- Kiểm tra công tác quản trị nội bộ, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong việc tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và các quy định pháp luật khác.

- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty, bao gồm: hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư góp vốn và giải quyết các vấn đề còn tồn đọng của Công ty;

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và năm do Công ty tự lập và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán;

- Kiểm tra hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ quy định pháp luật Chứng khoán đối với Công ty đại chúng có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom như sau: thực hiện quyền cho cổ đông, công bố thông tin theo quy định và một số hoạt động khác có liên quan đến cổ đông của Công ty;

- Kiểm tra công tác ban hành văn bản, quy trình, quy chế có phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành;

- Và kiểm tra một số công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban kiểm soát thực hiện báo cáo các nội dung kiểm tra cùng những đề xuất, kiến nghị gửi đến Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị để triển khai các biện pháp thực hiện được kịp thời.

Chi tiết các đợt kiểm tra như sau:

<b>Đợt kiểm tra</b>	<b>Ngày kiểm tra</b>	<b>Nội dung kiểm tra</b>	<b>Báo cáo kết quả kiểm tra</b>
01	25/02/2020	Kiểm tra tổng kết tình hình hoạt động của Công ty năm 2019, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 25/02/2020.	- Báo cáo kiểm tra số 05/BC-BKS-HN ngày 21/04/2020. - Ngày 29/7/2020: Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 (Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN- ngày 15/5/2020).
02	18/06/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 01/2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 18/6/2020.	Báo cáo kiểm tra số 02/BC-BKS-HN ngày 29/6/2020.
03	15/09/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 02/2020 và tổng kết 06 tháng năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 15/9/2020.	Báo cáo kiểm tra số 03/BC-BKS-HN ngày 07/10/2020.
04	19/11/2020	Kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty quý 03/2020 và tổng kết 09 tháng năm 2020, nội dung kiểm tra theo Biên bản làm việc ngày 19/11/2020.	Báo cáo kiểm tra số 04/BC-BKS-HN ngày 09/12/2020.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát (BKS), Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) phối hợp hoạt động theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần CN-TM Hữu Nghị ban hành ngày 28/6/2018, phối hợp hoạt động đều dựa trên tinh thần làm việc khách quan, trung thực, chủ động tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty.

Trong năm 2020, đại diện BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác trong các buổi kiểm tra định kỳ để BKS hoàn thành nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát. Những ý kiến đóng góp, nhận định, đề xuất của BKS trong các lần kiểm tra định kỳ về các mặt hoạt động của Công ty được HĐQT, Ban TGD ghi nhận và triển khai các biện pháp thực hiện được kịp thời.

Ngoài ra, BKS đã cùng với HĐQT, Ban TGD phối hợp tổ chức thực hiện quyền cho các Cổ đông theo Điều lệ Công ty quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông. Công bố thông tin kịp thời theo đúng quy định trên website Công ty nhằm tạo mọi điều kiện để Cổ đông cập nhật thông tin. Trong năm 2020, BKS không nhận được một khiếu nại nào của Cổ đông phản ánh về tình hình hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)

Không có.

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Hồng Phong – Tổng Giám đốc	26/02/1964	Cử nhân Luật	16/7/2016
2	Ông Vũ Cương Quyết – Phó Tổng Giám đốc	08/9/1972	Kỹ sư cơ khí	04/11/2015

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Trần Hiền Phúc	21/01/1976	Cử nhân kinh tế ngành kế toán	27/8/2019 – 25/02/2020

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Không có.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020)  
và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT			01/7/2016			Người nội bộ
2	Ông Võ Hồng Phong		TV.HĐQT, Tổng Giám đốc			01/7/2016			Người nội bộ
3	Ông Vũ Cương Quyết		TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền phụ trách CBTT			01/7/2016			Người nội bộ
4	Ông Đỗ Trọng Toàn		TV.HĐQT			01/7/2016			Người nội bộ
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát			01/7/2016			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
6	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016			Người nội bộ
7	Bà Lương Thị Ánh Nguyệt		TV. Ban kiểm soát			01/7/2016			Người nội bộ
8	Ông Trần Hiền Phúc		Kế toán trưởng			27/8/2019	25/02/2020		Người nội bộ
9	Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV								Tổ chức sở hữu 87,26% vốn điều lệ của Công ty

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

(Ghi chú: Công ty báo cáo Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 điều 4 Luật chứng khoán ngày 26/11/2019:

a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó...).

IGM  
II  
H.V.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

Trong năm 2020, Công ty không có giao dịch với người có liên quan của Công ty, và không có giao dịch với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo giao dịch thuộc trường hợp này.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

Không có.



**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**  
(Báo cáo năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Lê Tấn Dương		Chủ tịch HĐQT					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
1.1	Lương Thị Châu							Mẹ
1.2	Nguyễn Hoàng Phượng Linh							Vợ
1.3	Lê Nguyễn Yến Phương							Con
1.4	Lê Tấn Dũng							Anh
1.5	Lê Tấn Dung							Anh
1.6	Lê Tấn Vũ							Em
1.7	Lê Thị Thu Thủy							Em
1.8	Huỳnh Kim Oanh							Chị dâu
1.9	Lê Thị Thủy							Chị dâu
1.10	Đặng Hà Nam Giang							Em rể



26



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ông Vũ Cương Quyết		TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
3.1	Trần Mỹ Hòa							Vợ
3.2	Vũ Trần Uyên Lam							Con
3.3	Vũ Trần Uyên Nghi							Con
3.4	Vũ Thị Thanh Mai							Chị
3.5	Nguyễn Hữu Ánh							Anh rể
3.6	Vũ Tiến Quát							Anh
3.7	Trần Thị Út							Chị dâu
3.8	Nguyễn Hoàn Vũ							Anh rể
3.9	Vũ Đình Cương							Anh
3.10	Nguyễn Thị Lưu Giang							Chị dâu
3.11	Vũ Thị Hương Duyên							Chị
3.12	Nguyễn Minh Tuấn							Anh rể
3.13	Vũ Thị Kim Phượng							Chị
3.14	Hồ Quốc Tuấn							Anh rể
3.15	Vũ Thị Thanh Hồng							Chị
3.16	Nguyễn Tấn Long							Anh rể

0743

ĐNG T

Ổ PHẢ

HIỆP-THU

TƯ NG

VỐ HỒ

2



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát			5.630	0,143%	
Tên người có liên quan của người nội bộ								
5.1	Trần Ngẫu							Cha ruột
5.2	Nguyễn Thị Tuyết							Mẹ ruột
5.3	Trần Kim Tùng							Em ruột
5.4	Trần Kim Trúc							Em ruột
5.5	Hà Ngọc Thu							Em dâu
5.6	Hoàng Lê Phụng							Em dâu
6	Ông Huỳnh Văn Quang Trung		TV. Ban kiểm soát					
Tên người có liên quan của người nội bộ								
6.1	Huỳnh Hữu Tông							Cha
6.2	Huỳnh Văn Mỹ Linh							Chị ruột
6.3	Huỳnh Văn Mỹ Châu							Em ruột
6.4	Phạm Thị Thùy Dương							Vợ
6.5	Phạm Hùng Thái							Cha vợ
6.6	Nguyễn Thị Lan							Mẹ vợ
6.7	Huỳnh Khâm Hạo Nhiên							Con trai
6.8	Huỳnh Hạ Nhiên							Con gái
6.9	Cung Trọng Toàn							Em rể



## 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

Trong năm 2020, Công ty không nhận được hồ sơ, thông báo đối với giao dịch thuộc trường hợp này.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Không có.

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị nội bộ năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị, được thực hiện trên cơ sở hiểu biết các quy định pháp luật hiện hành. Công ty kính mong được sự hướng dẫn của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội trong trường hợp nhận thấy nội dung nào còn chưa phù hợp, để Công ty kịp thời điều chỉnh theo đúng quy định pháp luật.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Tấn Dương



